

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: Q3/2014/CT-UBND

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 4 năm 2014

**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****ĐẾN**

Số: 1026

Ngày: 2/5/2014

Chuyển:

**CHỈ THỊ****V/v tăng cường công tác thẩm tra công nghệ  
các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Trong những năm qua, hoạt động thẩm tra và quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh có những hiệu quả nhất định, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đã góp phần đổi mới công nghệ sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực, sản phẩm có thế mạnh của địa phương. Tuy nhiên, công tác thẩm tra và quản lý công nghệ vẫn còn một số hạn chế, các hoạt động phân tích và lựa chọn phương án công nghệ, danh mục máy móc, trang thiết bị, dây chuyền công nghệ, đánh giá tác động môi trường và hiệu quả kinh tế - xã hội chưa thật sự mang lại hiệu quả, chưa ngăn chặn kịp thời việc chuyển giao những công nghệ lạc hậu vào địa phương. Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư chưa tích cực, thiếu chặt chẽ và đồng bộ v.v... Đây là những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây tác động xấu đến môi trường sinh thái và hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/06/2013; Luật Chuyển giao công nghệ, ngày 29/11/2006; Luật Đầu tư ngày 29/11/2005; Nghị định số 133/2008/NĐ-CP, ngày 31/12/2008 và Nghị định số 103/2011/NĐ-CP, ngày 15/11/2011 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2008/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN, ngày 24/4/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ, hướng dẫn thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư; đưa công tác thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh vào nề nếp, góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về hiện đại hoá, công nghiệp hoá đất nước; ngăn ngừa việc đưa các công nghệ lạc hậu, công nghệ nguy hại, gây ô nhiễm môi trường vào đầu tư, hoạt động trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các dự án đầu tư được quy định tại Điều 38, Điều 39 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, ngày 22/9/2006 của Chính phủ, về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư, thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận đầu tư có sử dụng công nghệ trên địa bàn tỉnh, trước khi cấp giấy chứng nhận đầu tư đều phải thẩm tra công nghệ theo quy định của pháp luật. Nội dung, trình tự, thủ tục thẩm tra công nghệ các dự án theo hướng dẫn tại Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định khác có liên quan.

2. Các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thẩm tra về công nghệ, các dự án đầu tư khác (ngoài các dự án đầu tư tại Mục 1 Chỉ thị này) có đề xuất thẩm tra công nghệ phải thực hiện thẩm tra theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị:

a) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan được giao thẩm định dự án đầu tư; các cơ quan đề xuất hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư và cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh:

- Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, về chuyển giao công nghệ tại các Nghị định số: 108/2006/NĐ-CP, 133/2008/NĐ-CP, 103/2011/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ, các quy định khác có liên quan.

b) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức thẩm tra công nghệ đối với các dự án đầu tư, nêu tại Mục 1 Chỉ thị này và gửi kết quả thẩm tra về Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm tra, có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư nêu tại Mục 2 Chỉ thị này khi có văn bản đề nghị của cơ quan thẩm định dự án, các ngành, địa phương hoặc có sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thẩm tra.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các sở, ngành liên quan có văn bản hướng dẫn phương pháp, chế độ phối hợp và luân chuyển hồ sơ thẩm tra công nghệ giữa các cơ quan v.v... theo yêu cầu và không làm phát sinh thủ tục đầu tư, gây phiền hà đến các chủ đầu tư.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư phải tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra của Sở Khoa học và Công nghệ về công nghệ của dự án; tổng hợp ý kiến, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án theo quy định.

d) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh sau khi tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư phải tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra của Sở Khoa học và Công nghệ về công nghệ của dự án, tổng hợp ý kiến, cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức có liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo định kỳ 6 tháng, năm và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: ~~Vệ~~

- Bộ KH&CN (để b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ KH&CN
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để kiểm tra);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T-100b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng Hải